TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:116/2019/QĐST- HNGĐ	*Việt Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn V, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Phố 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Thân Thị H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Nh, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn V, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Phố 2, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Thân Thị H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Nh, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn V và chị Thân Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Thân Thị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị D, sinh ngày 09/6/2016. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Y là 2000.000đồng/tháng kể từ tháng 8/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Về án phí: Anh Nguyễn V phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2012/05437 ngày 13/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND thị trấn B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Thân Văn Hiếu